

Sơn Trà, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 13/4/2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Thái Đình Miên, sinh năm: 1995

Trú tại: tổ 35, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

2. Bà Lê Thị Thu Sương, sinh năm: 1994

Trú tại: tổ 27B, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Miên, bà Sương tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2015 và được Ủy ban nhân dân phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/10/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại phường Thọ Quang, quận Sơn Trà. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, hiện nay vợ chồng sống ly thân. Nay ông Miên, bà Sương xác định không còn tình cảm nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông Miên, bà Sương.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Miên, bà Sương đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Miên, bà Sương.

[2] Về con chung: ông Miên và bà Sương xác định có 02 con chung, Thái Thị Mỹ Linh, sinh ngày 25/6/2016; Thái Đình Phong, sinh ngày 25/01/2019. Thuận tình ly hôn, ông Miên và bà Sương thỏa thuận: ông Miên trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh; bà Sương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phong. Ông Miên có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phong mỗi tháng 1.500.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu Phong đủ 18 tuổi. Xét, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn giữa ông Miên và bà

Sương là hoàn toàn tự nguyện nên cần áp dụng Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông Miên và bà Sương.

[3] Về tài sản chung: ông Miên và bà Sương xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: ông Miên và bà Sương xác nhận không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Thái Đình Miên và bà Lê Thị Thu Sương mỗi người chịu 150.000đ.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 23 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Đình Miên và bà Lê Thị Thu Sương thống nhất thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 219/2015, do Ủy ban nhân dân phường Thọ Quang, quận Sơn Trà cấp cho ông Miên và bà Sương ngày 01/10/2015 không còn giá trị pháp lý*)

- Về con chung: Giao con chung Thái Thị Mỹ Linh, sinh ngày 25/6/2016 cho ông Miên trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung Thái Đình Phong, sinh ngày 25/01/2019 cho bà Sương trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Miên có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phong mỗi tháng 1.500.000đ, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu Phong đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Miên và bà Sương mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Miên, bà Sương đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0006658 ngày 13/4/2021. Ông Miên và bà Sương đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND P Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hòa

